TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2021/HS-ST Ngày 07/7/2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ng Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Hiền.

Ông Bùi Hải Triều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 28/5/2021 theo Quyết định xét xử số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 23/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/8/1998. Nơi sinh: Xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn QC, xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị Kh đều đã chết; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến nay, bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1995, trú tại thôn PTT, xã PC, huyện T1, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1986, trú tại Tổ x, phường TP, thành phố TB, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

Chị Đặng Thị KN, trú tại số nhà x, đường x, phường TL, thành phố TB, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Văn Tr, sinh năm 1983, trú tại thôn ĐK, xã BM, huyện K, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Chị Đỗ Thị Huế, sinh năm 1982, trú tại thôn QBĐ, xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1977, trú tại thôn QBĐ, xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 20h45' ngày 09/01/2021, Nguyễn Minh T nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản. T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS: 17x-xyz đi từ nhà ở thôn Quân Cao, xã VT theo hướng đường VT - PC - cầu CR - ngã T2 TN, xã AN đi về hướng chợ huyện T1 với mục đích xem ai có sơ hở thì cướp giật tài sản. Khoảng gần 21h00' cùng ngày, khi đi đến khu vực cầu chợ huyện thuộc xã AN, huyện T1 thì gặp chị Nguyễn Thị V đang điều khiển xe máy điện màu trắng Biển số: 17MDx-yy đi theo hướng ngược chiều, trên người có đeo một chiếc túi xách dạng da màu nâu đất có quai chéo, kích thước 18x6x15 cm (bên trong túi xách 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64 Gb màu vàng Gold; 01 thẻ Bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị V và tổng số tiền 9.700.000 đồng). T2 quay xe lại đi phía sau chị V. Khi thấy chị V đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn TN, xã AN, huyện T1 (vắng người qua lại), T2 tăng ga điều khiển cho xe mô tô áp sát phía bên phải song song với xe máy điện của chị V, T2 dùng tay trái giật mạnh làm chiếc túi xách chị V đang đeo trên người bị đứt quai, chị V và xe máy điện đều bị ngã, đổ ra đường. Tay trái T2 cầm túi xách rồi tăng ga bỏ chạy về hướng Km 18 xã AN. Khi đi đến khu vực vòng xuyến thuộc tổ dân phố ADD, thị trấn K, T2 dừng lại ở lề đường bên phải, mở chiếc túi xách vừa cướp giật được ra kiểm tra thì thấy túi có 03 ngăn, ngăn trong cùng có khóa, bên trong túi xách có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu vàng Gold, 01 thẻ bảo hiểm y tế và số tiền 9.700.000 đồng. T2 lấy chiếc điện thoại và số tiền 9.700.000 đồng cất giấu trong người, còn chiếc túi xách và thẻ bảo hiểm y tế bên trong túi xách, T2 vứt xuống lề đường rồi đi về xã VT. T2 vào cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại của chị Đỗ Thị H, sinh năm 1982, trú tại thôn QBĐ, xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình mua lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X trước đó T2 đã bán cho chị H với giá 5.010.000 đồng, số tiền còn lại T2 tiêu xài cá nhân hết. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax T2 giấu trong nhà sau đó tự giác giao nộp lại cho Cơ quan điều tra. Đối với chiếc túi xách T2 cướp giật của chị V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 đã tiến hành truy tìm và thu được ở khu vực cạnh bờ hồ vòng xuyến thuộc địa phận thị trấn K, huyện K, 01 chiếc túi xách da màu nâu đất, bên trong có 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị V.

Ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 quyết định trưng cầu định giá tài sản. Kết quả xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64 Gb còn 90% giá trị sử dụng trị giá 26.910.000 đồng, 01 túi xách dạng da màu nâu đất có quai chéo, kích thước 18 x 6 x 15cm còn 80% giá trị sử dụng trị giá 1.120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 28.030.000 đồng.

Ngoài hành vi cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị V, Cơ quan điều tra còn xác định được trong các ngày 31/12/2020 và 02/01/2021, Nguyễn Minh T còn 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản tại thành phố TB, tỉnh Thái Bình. Cụ thể như sau:

- ***Vụ thứ nhất:*** Khoảng 19h00' ngày 31/12/2020, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS: 17x-xyz đi một mình từ nhà lên thành phố Thái Bình với mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khoảng 20h35' cùng

ngày khi đi đến đường Hai Bà Trưng, khu vực trước cửa ngân hàng Viettinbank chi nhánh Thái Bình, T2 phát hiện chị Phạm Thị Ng điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 17By- xx đi một mình theo hướng ngược chiều, trên người có đeo một chiếc túi xách giả da màu nâu (bên trong túi xách có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S màu đen trị giá 4.700.000 đồng; 01 giấy chuyển tuyến Bệnh viên K Trung ương; 01 ví giả da cầm tay màu đỏ bên trong có số tiền 550.000 đồng cùng 02 biển tên đeo áo mang tên Phạm Thị Bích Ng; 03 thẻ Ngân hàng đều mang tên Pham Thi Ng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Thị Ng). T2 điều khiển xe mô tô quay ngược lại đi chậm phía sau chị Ng. Khi đi đến khu vực trước cửa ngân hàng VP Bank chi nhánh TB có địa chỉ tại số nhà xx, đường L, thành phố TB, quan sát thấy đường vắng người qua lại T2 tăng ga điều khiển xe mô tô áp sát về phía bên phải, song song với xe của chị Ng. T2 dùng tay trái cầm vào túi xách của chị Ng giật mạnh làm đứt quai chiếc túi xách, chị Ng và xe mô tô đều bị ngã và đổ ra đường. Sau khi cướp giật được túi xách, T2 điều khiển xe đi đến đoạn đường vắng thì dừng xe, mở túi xách kiểm tra. T2 lấy chiếc điện thoại di động và chiếc ví giả da màu đỏ bên trong có 550.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Ng cất vào túi áo khoác đang mặc còn chiếc túi xách T2 vứt ở lề đường.

Đối với số tiền cướp giật được, T2 đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 03/01/2021, T2 mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S đến cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại di động CH của anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1977, trú tại thôn QBĐ, xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình bán lấy 2.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đối với chiếc ví giả da màu đỏ cùng toàn bộ giấy tờ bên trong, T2 cất giấu ở nhà sau đó giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

- ***Vụ thứ hai:*** Khoảng 20h00’ ngày 02/01/2021, Nguyễn Minh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS: 17x-xyz đi một mình từ nhà lên thành phố TB mục đích để cướp giật tài sản. Khoảng 21h00’ cùng ngày, phát hiện chị Đặng Thị KN điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Vision màu xám, BKS: 17Bx – yy đi phía trước cùng chiều trên đường L, gần Trung tâm thương mại V, thành phố TB trên người có đeo 01 chiếc túi xách dạng da màu đen kích thước 13.5x24x10 cm (bên trong có 01 ví cầm tay kích thước 12x9.5 cm bên trong ví có số tiền 200.000 đồng; 03 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 thẻ Visa Home Credit, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô đều mang tên Đặng Thị KN). T2 điều khiển xe đi phía sau xe của chị Ng. Khoảng 21h05’ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường khu vực ngã ba đường NQ giao với đường số x thuộc tổ y, phường K, thành phố TB, quan sát thấy đoạn đường vắng người qua lại, T2 tăng ga điều khiển cho xe Dream áp sát bên phải song song với xe của chị N, T2 dùng tay trái cầm vào túi xách của chị Ng giật mạnh làm dây đeo bị đứt, chị Ng và xe đều bị ngã, đổ ra đường. T2 cầm chiếc túi xách và chiếc ví giả da cùng toàn bộ giấy tờ ở bên trong mang về nhà cất giấu, sau đó giao nộp lại cho Cơ quan điều tra, còn số tiền 200.000 đồng T2 đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSTH ngày 27/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố Nguyễn Minh T về tội “*Cướp giật tài*

sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "*Cướp giật tài sản"*. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 3 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Bị hại là chị Nguyễn Thị V và những người liên quan đều không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Minh T đã thành khẩn khai nhận, cụ thể: Trong khoảng thời gian từ ngày 31/12/2020 đến ngày 09/01/2021, tại các địa điểm là đoạn đường L, tổ x, phường B, thành phố TB; đoạn đường khu vực ngã ba đường NQ giao với đường số x thuộc tổ y, phường K, thành phố TB và đường bê tông thuộc địa phận thôn TN, xã AN, huyện T1, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Minh T đã 03 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản của những người bị hại là chị Phạm Thị Ng 01 chiếc túi xách giả da màu nâu bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S, số tiền 550.000 đồng cùng 01 số giấy tờ (tổng giá trị tài sản là 5.250.000 đồng); chị Đặng Thị KN 01 chiếc túi xách giả da màu đen bên trong có số tiền 200.000 đồng và 01 số giấy tờ; chị Nguyễn Thị V 01 chiếc túi xách da bên trong có 01 điện thoại Iphone 11 ProMax 64 Gb có giá trị là 28.030.000 đồng và số tiền 9.700.000 đồng (tổng số là 37.730.000 đồng). Tổng giá trị tài sản Nguyễn Minh T chiếm đoạt là 43.180.000 đồng.

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T phù hợp và được chứng minh bằng: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập ngày 09/01/2021 tại đường bê tông thuộc địa phận thôn TN, xã AN, huyện T1; Biên bản khám xét chỗ ở của Nguyễn Minh T do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập ngày 15/01/2021 tại thôn QC, xã VT, huyện T1; Các biên bản tạm giữ, biên bản bàn giao đồ vật, tài liệu do Cơ quan điều tra lập các ngày 14/01, 15/01, 19/01/2021; Biên bản truy tìm vật chứng do Cơ quan điều tra lập ngày

15/01/2021 tại Ngã ba đường tránh Quốc lộ x thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận định giá tài sản ngày 15/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T1; Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 05/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Bình; Đơn trình báo và Lời khai của những người bị hại là chị Nguyễn Thị V, chị Phạm Thị Ng và chị Đặng Thị KN; Lời khai của những người liên quan là chị Đỗ Thị Huế, anh Nguyễn Ng Cường, anh Đặng Văn Trường...và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Như vậy, trong khoảng thời gian từ ngày 31/12/2020 đến ngày 09/01/2021, Nguyễn Minh T đã 03 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản của những người bị hại là chị Phạm Thị Ng 01 chiếc túi xách giả da màu nâu bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S, số tiền 550.000 đồng cùng 01 số giấy tờ (tổng giá trị tài sản là 5.250.000 đồng); chị Đặng Thị KN 01 chiếc túi xách giả da màu đen bên trong có số tiền 200.000 đồng và 01 số giấy tờ; chị Nguyễn Thị V 01 chiếc túi xách da bên trong có 01 điện thoại Iphone 11 ProMax 64 Gb có giá trị là 28.030.000 đồng và số tiền 9.700.000 đồng (tổng số là 37.730.000 đồng). Tổng giá trị tài sản Nguyễn Minh T chiếm đoạt là 43.180.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã cấu thành tội "*Cướp giật tài sản"* theo Điều 171 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh Tvề tội "*Cướp giật tài sản"* theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 171. Tội cướp giật tài sản

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T là rất nguy hiểm, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường giao thông, nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân. Bị cáo đã trưởng thành về mọi mặt, không chịu tu dưỡng rèn luyện, phạm tội với lỗi cố ý, nhiều lần. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án T2ơng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "phạm tội từ 02 lần trở lên".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T2 lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này: Sau khi cướp giật được tiền và tài sản của những người bị hại, bị can Nguyễn Minh T sử dụng số tiền 5.010.000 đồng để mua lại chiếc điện thoại đã bán cho chị Đỗ Thị Huế, sinh năm 1982, trú tại thôn QBĐ, xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình vào sáng ngày 09/01/2021 và mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S cướp giật được bán cho anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1977, trú tại thôn QBĐ, xã VT, huyện T1, tỉnh Thái Bình với giá 2.000.000 đồng, tuy nhiên tài liệu điều tra xác định khi đưa tiền và bán điện thoại, T2 không nói, chị H, anh C đều không biết đây là tài sản do T2 cướp giật mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị H và anh C là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo đã tác động đến gia đình để thỏa thuận bồi thường xong cho chị V số tiền 9.700.000 đồng; những người bị hại đều đã nhận lại tài sản do T2 cướp giật và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm đối với bị cáo về việc bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết. Chị Đỗ Thị H đề nghị được nhận lại số tiền 5.010.000 đồng chị H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra (đây là tiền bị cáo cướp giật được sau đó sử dụng để mua lại chiếc điện thoại đã bán trước đó tại quán của chị Huế). Anh Nguyễn Ngọc C đề nghị T2 phải hoàn trả cho anh số tiền 2.000.000 đồng là tiền anh C bỏ ra để mua lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S; trước khi mở phiên tòa chị H và anh C đã được gia đình bị cáo bồi thường các khoản tiền trên, đến nay không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Quá trình cướp giật tài sản, bị cáo còn làm cho chị Phạm Thị Ng, chị Đặng Thị KN, chị Nguyễn Thị V cùng phương tiện bị ngã và đổ ra đường. Tuy nhiên những người bị hại đều xác định chỉ bị xây xước nhẹ ngoài da, các phương tiện tham gia giao thông đều không bị hư hỏng. Chị Ng, chị Ng và chị V kiên quyết từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Cơ quan điều tra đã quản lý 01 xe môtô nhãn hiệu Dream BKS: 17x-xyz; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng Gold; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30S màu đen; 01 chiếc túi xách đeo chéo dạng da màu nâu đất kích thước 15x15x05 cm; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị V; 01 ví cầm tay dạng da, màu đỏ; 02 biển tên đeo áo mang tên Phạm Thị Bích Ng; 03 thẻ Ngân hàng đều mang tên Pham Thi Ng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Thị Ng; 01 túi xách đeo chéo dạng da màu đen kích thước 13.5x24x10 cm; 01 ví cầm tay kích thước 12 x 9.5 cm; 03 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 thẻ Visa Home Credit, 01 giấy

chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô đều mang tên Đặng Thị KN; 01 áo khoác bằng vải màu nâu; 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 găng tay bằng len màu đen, 01 khẩu trang y tế màu trắng, 01 ốp tai bằng len; số tiền 5.010.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh và ra quyết định trả lại tài sản do bị cáo cướp giật cho những người bị hại.

[6.2] Đối với số vật chứng còn lại gồm: 01 xe môtô nhãn hiệu Dream BKS: 17x-xyz xác định là tài sản của anh Đặng Văn Tr là anh rể của T2, cho T2 mượn để đi lại, anh Tr không biết T2 dùng chiếc xe này để đi cướp giật tài sản nên cần trả lại cho anh Tr. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám là tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả cho bị cáo. Đối với số tiền 5.010.000 đồng cơ quan điều tra quản lý của chị Đỗ Thị H, đây là số tiền bị cáo dùng để chuộc chiếc điện thoại của bị cáo, chị H đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền trên nên cần trả lại cho bị cáo số tiền trên là phù hợp tuy nhiên cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6.3] Đối với 01 áo khoác bằng vải màu nâu; 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 găng tay bằng len màu đen, 01 khẩu trang y tế màu trắng, 01 ốp tai bằng len không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 46; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra Công an huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám và số tiền 5.010.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Đặng Văn Tr, sinh năm 1983, trú tại thôn ĐK, xã BM, huyện K, tỉnh Thái Bình 01 xe môtô nhãn hiệu Dream BKS: 17x-xyz.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác bằng vải màu nâu; 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 găng tay bằng len màu đen, 01 khẩu trang y tế màu trắng, 01 ốp tai bằng len.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao, nhận vật chứng và Ủy nhiệm chi ngày 28/5/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự và Kho bạc Nhà nước huyện T1).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại là chị Nguyễn Thị V, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 07/7/2021; các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo về vấn đề liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở T2 pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ng Huyền